

Bản án số: 37/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06 - 9 - 2024

V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Phúc Hiếu

2. Ông Hà Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/7/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khu Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu A, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Chị T xin xét xử vắng mặt, anh Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án, nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày:

Chị và anh Đỗ Văn Q có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 27/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau kết hôn, hai vợ chồng về chung sống với nhau tại nhà chồng thuộc khu A, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hợp nhau. Đến cuối năm 2020 thì chị chuyển về nhà mẹ đẻ ở xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ sinh sống, còn anh Q thường xuyên đi làm ăn xa nên tình cảm vợ

chồng ngày càng xa cách, không hòa hợp; chị và anh Q đã sống ly thân kể từ cuối năm 2020 đến nay, hiện tại hai vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau và kể từ khi sống ly thân hai người cũng không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn với anh Q.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Văn Q không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Đỗ Văn Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên không thể hiện được quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, không có mặt tại Tòa án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T đối với anh Đỗ Văn Q.

Xử: Cho chị Lê Thị T được ly hôn với anh Đỗ Văn Q.

Về con chung; tài sản chung; nợ chung; công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa chị Lê Thị T với anh Đỗ Văn Q. Bị đơn là anh Đỗ Văn Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu A, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với chị Lê Thị T và anh Đỗ Văn Q. Đối với anh Đỗ Văn Q, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành làm việc tại gia đình anh Q, được ông Đỗ Văn K là bố đẻ của anh Q cho biết anh Q hiện nay đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về và thường xuyên liên lạc với gia đình qua điện thoại. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Q thông

qua bố đẻ của anh Q và ông đã thông báo ngay cho anh Q. Tuy nhiên, anh Q đều không đến Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao làm việc. Tại phiên toà ngày 06/9/2024, chị Lê Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đỗ Văn Q vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Văn Q có đăng ký kết hôn với nhau ngày 27/3/2020 tại UBND xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ, hai bên tự nguyện tìm hiểu, không bị ép buộc. Đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, phù hợp với các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà chồng ở khu A, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên, sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì chị T và anh Q thường xảy ra mâu thuẫn nên chị T và anh Q đã ly thân. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương và làm việc tại gia đình anh Q được đại diện chính quyền địa phương và gia đình anh Q cung cấp thông tin về việc mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh Q nên hai người đã sống ly thân từ lâu hiện nay không còn chung sống với nhau nữa. Kể từ khi phát sinh mâu thuẫn đến nay giữa chị T và anh Q không có biện pháp nào để hàn gắn hạnh phúc gia đình, hai vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai nữa. Xét thấy cuộc sống chung giữa chị T và anh Q mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị T đề nghị ly hôn với anh Q là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Đỗ Văn Q không có con chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp gia đình: Chị Lê Thị T không đề nghị Tòa án giải quyết. Mặt khác, anh Đỗ Văn Q không đến Tòa án làm việc nên không thể hiện được quan điểm của mình về vấn đề này nên không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 và khoản 3 Điều 273, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T đối với anh Đỗ Văn Q.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị T được ly hôn với anh Đỗ Văn Q.
2. Về con chung; tài sản chung; công nợ chung; công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.
3. Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Lê Thị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001644 ngày 10/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

5. Chị Lê Thị T, anh Đỗ Văn Q vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã C, h Lâm Thao;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên